

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TRUNG BỘ
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TỈNH GIA LAI

Số: DIEM-422/15h30/GLAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 30 tháng 7 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY KHU VỰC TỈNH GIA LAI
(Từ ngày 31/07/2026 đến ngày 09/08/2026)

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới: chịu ảnh hưởng của rãnh áp thấp có trục qua Bắc Trung Bộ có xu hướng nâng trục chậm lên phía bắc, gió mùa Tây Nam có cường độ trung bình đến mạnh. Trên cao áp cao cận nhiệt đới ổn định sau suy yếu.

* Cảnh báo khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế-xã hội: Nắng nóng có khả năng ảnh hưởng tới sức khỏe con người và làm tăng nguy cơ xảy ra hỏa hoạn, cháy nổ; Mưa dông kèm dông sét và gió giật mạnh có thể làm ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, hư hại nhà cửa và công trình giao thông, cơ sở hạ tầng,...

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm

Địa điểm dự báo	Đêm 30/07/2026							Ngày 31/07/2026							Ngày 01/08/2026						Ngày 02/08/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	T.tiết
An Lão	24	0	3	SW	1	98		34	0	3	SW	1	96		24	35	85	W	1		24	36	85	W	2	
Hoài Ân	24	0	4	SW	1	97		34	13	83	SW	2	78		24	36	5	SW	3		24	36	91	SW	3	
Hoài Nhơn	26	0	4	SW	1	97		34	14	94	SW	1	80		26	35	87	S	2		26	37	81	S	1	
Phù Mỹ	26	0	2	SW	2	93		34	9	94	SW	3	77		26	35	7	SW	4		26	35	90	SW	5	
Phù Cát	26	0	2	W	1	90		35	11	90	SW	2	72		26	35	8	SW	4		26	36	85	SW	4	
An Nhơn	26	0	2	SW	1	92		34	2	89	W	1	85		26	35	7	W	4		26	35	85	W	4	
Vĩnh Thạnh	24	10	84	W	1	98		34	6	84	SW	2	80		24	34	80	SW	3		24	35	80	SW	3	
Tây Sơn	24	0	2	SW	1	91		34	14	89	SW	1	76		24	35	9	W	3		24	36	82	W	4	
Vân Canh	24	0	1	W	1	96		34	14	80	SW	1	91		24	35	91	SW	2		24	36	85	SW	3	
Tuy Phước	26	0	3	SW	1	91		34	13	94	SW	1	76		26	35	7	W	3		26	36	88	W	4	
Cát Tiến	26	0	1	SW	1	95		33	14	84	S	1	89		26	34	81	W	2		26	35	90	W	2	

Địa điểm dự báo	Đêm 30/07/2026							Ngày 31/07/2026							Ngày 01/08/2026						Ngày 02/08/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
Quy Nhơn	28	0	4	SW	1	95		33	1	84	S	1	89		28	34	80	W	2		28	35	81	W	2	
Pleiku	22	4	84	W	1	99		27	2	81	SW	3	86		22	27	85	W	4		22	27	90	W	5	
Đak Đoa	22	10	93	W	1	99		27	8	93	SW	3	86		22	27	87	W	4		22	27	86	W	5	
Mang Yang	24	8	85	W	1	100		27	10	90	SW	3	89		24	27	86	W	4		24	27	8	W	5	
Ia Ly	22	5	90	SW	1	96		28	5	86	S	1	85		22	29	92	W	3		22	29	84	W	3	
Ia Grai	22	11	94	SW	2	97		27	14	84	S	2	92		22	27	81	W	3		22	27	86	W	3	
Đức Cơ	22	1	85	W	1	98		27	5	91	SW	3	93		22	27	93	W	3		22	27	94	W	3	
Chư Prông	22	4	93	W	2	100		27	7	84	W	3	89		22	27	90	W	4		22	27	86	W	5	
Ia Mơ	22	1	91	W	2	100		27	13	90	W	3	89		22	27	91	W	4		22	27	91	W	5	
Chư Sê	22	5	86	W	2	97		27	0	2	W	3	85		22	27	85	W	4		22	28	89	W	5	
Chư Puh	22	6	91	W	2	98		28	12	83	W	3	87		22	28	88	W	5		22	30	88	W	5	
Kbang	24	0	2	W	2	98		30	2	90	W	3	81		24	29	6	W	3		24	31	7	W	3	
An Khê	24	8	83	SW	3	93		30	0	1	SW	5	81		24	31	84	SW	5		24	32	94	SW	6	
Đak Pơ	24	8	81	W	2	95		29	13	80	SW	3	83		24	30	5	W	4		24	31	89	W	5	
Kông Chro	24	11	82	SW	1	96		27	8	93	SW	3	87		24	29	80	SW	4		24	30	7	W	5	
Ayun Pa	24	10	82	N	1	95		27	14	91	NW	2	87		24	29	85	W	4		24	31	94	W	4	
Ia Pa	24	7	92	S	1	98		27	13	90	W	3	87		24	29	80	W	5		24	29	88	W	5	
Phú Thiện	24	12	82	E	1	94		29	10	91	W	2	80		24	29	94	W	4		24	30	92	W	5	
Phú Túc	24	0	3	N	1	93		29	9	85	N	2	90		24	32	93	W	2		24	32	94	W	3	

Địa điểm	Ngày 03/08/2026				Ngày 04/08/2026				Ngày 05/08/2026				Ngày 06/08/2026				Ngày 07/08/2026				Ngày 08/08/2026				Ngày 09/08/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
An Lão	24	35	74		24	36	14		24	36	5		24	35	10		24	34	26		24	33	29		24	33	24		32
Hoài Ân	24	37	11		24	37	74		24	37	5		24	37	15		24	36	16		24	33	29		24	33	16		15
Hoài Nhơn	26	37	81		26	37	14		26	37	11		26	37	12		26	37	17		26	34	14		26	34	26		18
Phù Mỹ	26	37	8		26	36	14		26	36	13		26	36	11		26	36	26		26	34	13		26	34	16		13
Phù Cát	26	37	11		26	37	15		26	37	6		26	37	14		26	37	16		26	35	25		26	35	22		13
An Nhơn	26	36	7		26	35	81		26	35	11		26	36	15		26	35	24		26	33	12		26	33	22		18
Vĩnh Thạnh	24	36	5		24	35	19		24	35	14		24	35	6		24	34	29		24	33	26		24	33	12		15
Tây Sơn	24	37	6		24	36	70		24	37	10		24	37	11		24	35	29		24	33	22		24	33	23		14
Vân Canh	24	37	14		24	36	9		24	37	14		24	34	16		24	35	27		24	33	20		24	33	11		15
Tuy Phước	26	37	9		26	36	71		26	37	18		26	37	19		26	35	19		26	33	21		26	33	15		14
Cát Tiến	26	36	19		26	36	83		26	36	8		26	36	6		26	35	25		26	33	26		26	33	22		19
Quy Nhơn	28	36	11		28	36	79		28	36	6		28	36	11		28	35	26		28	33	28		28	33	12		19
Pleiku	22	27	73		22	27	10		22	27	74		22	27	73		22	27	71		22	26	72		22	26	72		48
Đak Đoa	22	27	83		22	27	18		22	27	76		22	27	83		22	27	70		22	26	63		22	26	65		48
Mang Yang	24	27	74		24	27	19		24	27	82		24	27	78		24	27	68		24	26	74		24	26	60		49
Ia Ly	22	29	71		22	29	78		22	30	77		22	29	77		22	27	62		22	26	60		22	26	60		54
Ia Grai	22	27	78		22	27	78		22	28	82		22	27	73		22	27	60		22	26	66		22	26	63		146
Đức Cơ	22	28	82		22	28	74		22	29	75		22	27	74		22	27	64		22	26	73		22	26	65		143
Chư Prông	22	27	71		22	27	78		22	27	79		22	27	75		22	27	69		22	26	68		22	26	67		137
Ia Mơ	22	27	73		22	27	79		22	27	75		22	27	71		22	27	74		22	26	62		22	26	66		137
Chư Sê	22	29	71		22	29	19		22	29	80		22	28	80		22	27	71		22	26	64		22	26	64		72
Chư Pưh	22	30	7		22	30	79		22	30	80		22	29	76		22	27	63		22	27	66		22	27	61		91

Địa điểm	Ngày 03/08/2026				Ngày 04/08/2026				Ngày 05/08/2026				Ngày 06/08/2026				Ngày 07/08/2026				Ngày 08/08/2026				Ngày 09/08/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
Kbang	24	31	12		24	31	14		24	31	14		24	30	15		24	28	69		24	26	68		24	26	68		26
An Khê	24	33	9		24	33	10		24	33	13		24	33	5		24	31	15		24	30	14		24	30	29		11
Đak Pơ	24	31	7		24	31	5		24	32	5		24	31	5		24	29	17		24	29	66		24	29	74		21
Kông Chro	24	30	13		24	30	16		24	31	19		24	30	13		24	29	64		24	28	66		24	28	66		25
Ayun Pa	24	31	10		24	30	74		24	31	16		24	29	18		24	30	13		24	29	20		24	29	20		40
Ia Pa	24	29	9		24	29	72		24	30	82		24	29	17		24	28	69		24	27	73		24	27	64		56
Phú Thiện	24	30	7		24	30	83		24	31	71		24	29	8		24	29	27		24	29	67		24	29	61		42
Phú Túc	24	32	77		24	32	80		24	32	19		24	31	19		24	30	28		24	30	14		24	30	23		41

Phụ lục
Các điểm dự báo đại diện cho các xã, phường

TT	Điểm dự báo	Khu vực hành chính
1	An Lão	Đại diện cho các phường xã: xã An Lão, xã An Hòa, xã An Vinh, xã An Toàn
2	Hoài Ân	Đại diện cho các phường xã: xã Hoài Ân, xã Ân Tường, xã Kim Sơn, xã Vạn Đức, xã Ân Hào
3	Hoài Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bồng Sơn, phường Hoài Nhơn, phường Tam Quan, phường Hoài Nhơn Đông, phường Hoài Nhơn Tây, phường Hoài Nhơn Nam, phường Hoài Nhơn Bắc
4	Phù Mỹ	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Mỹ, xã An Lương, xã Bình Dương, xã Phù Mỹ Đông, xã Phù Mỹ Tây, xã Phù Mỹ Nam, xã Phù Mỹ Bắc
5	Phù Cát	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Cát, xã Xuân An, xã Đề Gi, xã Hòa Hội
6	An Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bình Định, phường An Nhơn, phường An Nhơn Đông, phường An Nhơn Bắc, phường An Nhơn Nam, xã An Nhơn Tây
7	Vĩnh Thạnh	Đại diện cho các phường xã: xã Vĩnh Thạnh, xã Vĩnh Thịnh, xã Vĩnh Quang, xã Vĩnh Sơn
8	Tây Sơn	Đại diện cho các phường xã: xã Tây Sơn, xã Bình Khê, xã Bình Phú, xã Bình Hiệp, xã Bình An, xã Hội Sơn
9	Vân Canh	Đại diện cho các phường xã: xã Vân Canh, xã Canh Vinh, xã Canh Liên, phường Quy Nhơn Tây
10	Tuy Phước	Đại diện cho các phường xã: xã Tuy Phước, xã Tuy Phước Đông, xã Tuy Phước Tây, xã Tuy Phước Bắc
11	Cát Tiến	Đại diện cho các phường xã: xã Cát Tiến, xã Ngô Mỹ, phường Quy Nhơn Đông, xã Nhơn Châu
12	Quy Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Quy Nhơn, phường Quy Nhơn Bắc, phường Quy Nhơn Nam
13	Pleiku	Đại diện cho các phường xã: phường Pleiku, phường Hội Phú, phường Thống Nhất, phường Diên Hồng, phường An Phú, xã Biển Hồ, xã Gào
14	Đak Đoa	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Đoa, xã Kon Gang, xã Ia Băng, xã Kdang, xã Đak Somei
15	Mang Yang	Đại diện cho các phường xã: xã Mang Yang, xã Lơ Pang, xã Kon Chiêng, xã Hra, xã Ayun
16	Ia Ly	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Ly, xã Chư Păh, xã Ia Khuol, xã Ia Phí
17	Ia Grai	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Grai, xã Ia Krái, xã Ia Hrug, xã Ia Chia, xã Ia O
18	Đức Cơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đức Cơ, xã Ia Dok, xã Ia Krêl, xã Ia Pnôn, xã Ia Dom, xã Ia Nan
19	Chư Prông	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Prông, xã Bàu Cạn, xã Ia Boong, xã Ia Pía, xã Ia Tôr
20	Ia Mơ	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Lâu, xã Ia Púch, xã Ia Mơ
21	Chư Sê	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Sê, xã Bờ Ngoong, xã Ia Ko, xã Al Bá
22	Chư Puh	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Puh, xã Ia Le, xã Ia Hnú
23	Kbang	Đại diện cho các phường xã: xã Kbang, xã Kông Bơ La, xã Tơ Tung, xã Sơn Lang, xã Đak Rong, xã Krong
24	An Khê	Đại diện cho các phường xã: phường An Khê, phường An Bình, xã Cửu An
25	Đak Pơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Pơ, xã Ya Hội
26	Kông Chro	Đại diện cho các phường xã: xã Kông Chro, xã Ya Ma, xã Chư Krey, xã SRó, xã Đak Song, xã Chợ Long
27	Ayun Pa	Đại diện cho các phường xã: phường Ayun Pa, xã Ia Rbol, xã Ia Sao
28	Ia Pa	Đại diện cho các phường xã: xã Pờ Tó, xã Ia Pa, xã Ia Tul
29	Phú Thiện	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Thiện, xã Chư A Thai, xã Ia Hiao
30	Phú Túc	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Túc, xã Ia Dreh, xã Ia Rsaí, xã Uar